

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đồng Sàn - Đồng Vụng” tại xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoa Lư

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 260/TTr-STNMT ngày 13/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đồng Sàn - Đồng Vụng” tại xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoa Lư với các nội dung về bảo vệ môi trường yêu cầu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hoa Lư, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoa Lư, Chủ tịch UBND xã Ninh Mỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP3.

Kh_VP3_57QĐ

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN “XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU ĐỒNG SÀN - ĐỒNG VỤNG” XÃ NINH MỸ, HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH CỦA
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT HUYỆN HOA LƯ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ - UBND ngày tháng năm 2023
của UBND tỉnh Ninh Bình)

1. Thông tin chung về Dự án

1.1. Tên dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đồng Sàn - Đồng Vụng.

1.2. Chủ dự án: Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoa Lư

1.3. Vị trí, diện tích thực hiện dự án:

- Vị trí thực hiện dự án: tại xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Diện tích đất thực hiện dự án: 13.000m².

1.4. Quy mô các hạng mục công trình của dự án đầu tư:

- Xây dựng hệ thống giao thông với 03 tuyến đường với tổng chiều dài dự kiến 299,15m.

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa bằng đường ống bê tông xi măng với tổng chiều dài là 499,03m.

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải song song với đường ống thoát nước mưa: bằng đường ống HDPE tổng chiều dài là 425m.

- Xây dựng hệ thống cấp nước bằng ống nhựa HDPE với tổng chiều dài là 332,18m.

- Xây dựng hệ thống cấp điện.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, thi công xây dựng:

- Tác động do thu hồi, đền bù và chiếm dụng đất nông nghiệp vĩnh viễn.

- Tác động của hoạt động giải phóng mặt bằng: quá trình thu dọn thảm thực vật.

- Tác động từ hoạt động sinh hoạt của công nhân tại công trường: Làm phát sinh nước thải sinh hoạt và chất thải rắn sinh hoạt.

- Tác động từ những hoạt động thi công trên công trường: xịt rửa lốp xe, vệ sinh dụng cụ, tập kết nguyên vật liệu thi công.

- Tác động từ quá trình đào, đắp đất san nền và hoạt động vận chuyển đất san nền phát sinh ra bụi, khí thải.

- Tác động từ quá trình bốc dỡ, tập kết nguyên vật liệu xây dựng và hoạt động chuyên chở nguyên vật liệu xây dựng.

- Tác động do hoạt động của các thiết bị, phương tiện, máy móc thi công cơ giới.
- Tác động do hoạt động hàn cắt kim loại trên công trường.
- Tác động từ việc thu gom, tập kết, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại.
- Tác động do quá trình thi công đến khu dân cư liền kề.
- Tác động từ quá trình hoàn trả mặt bằng sau thi công.

2.2. Giai đoạn hoạt động:

- Tác động do hoạt động của cộng đồng khu dân cư đến sinh sống trong dự án phát sinh nước thải sinh hoạt và chất thải rắn sinh hoạt.
- Tác động do hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào dự án.
- Tác động do hoạt động của máy điều hòa.
- Tác động do hoạt động đun nấu từ bếp ăn tại các hộ gia đình trong dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

a. Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, thi công xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: khối lượng phát sinh 1,125 m³/ngày đêm, thành phần nước thải này chủ yếu chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (TSS), BOD₅, các chất dinh dưỡng (N, P), dầu mỡ và vi sinh.

- Nước thải thi công: Nước thải từ quá trình rửa dụng cụ thi công: phát sinh 1,0 m³/ngày đêm. Thành phần chứa một lượng đáng kể chất hữu cơ, dầu và chất rắn lơ lửng, xi măng. Nước từ quá trình xịt rửa lốp xe tại khu vực công trường: 2,1 m³/ngày. Thành phần nước thải: bùn, đất, cát, đá, dầu.

- Nước mưa chảy tràn: lưu lượng nước mưa chảy tràn phát sinh của khu vực dự án khoảng 111,605 (l/s). Thành phần: trong nước mưa thường chứa lượng lớn các chất bẩn tích lũy trên bề mặt như dầu, mỡ, bụi...

b. Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt: khối lượng phát sinh 24,5 m³/ngày đêm, thành phần nước thải này chủ yếu chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (TSS), BOD₅, các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh.

- Nước mưa chảy tràn: lưu lượng nước mưa chảy tràn phát sinh của khu vực dự án khoảng 513,12 (l/s). Thành phần trong nước mưa thường chứa lượng lớn các chất bẩn tích lũy trên bề mặt như đất, cát, chất cặn bã....

3.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

a. Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, thi công xây dựng:

Bụi từ quá trình đào đắp đất; Bụi từ quá trình bốc dỡ và tập kết vật liệu xây dựng; Bụi, khí thải từ phương tiện vận chuyển đất san nền đường, nguyên vật liệu xây dựng; Bụi, khí thải từ quá trình đốt nhiên liệu của máy móc trên công trường; Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình hàn kim loại. Thành phần chủ yếu bụi, SO₂, NO₂, CO, VOCs.

b. Giai đoạn hoạt động:

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông và sinh hoạt của các hộ dân trong khu dân cư. Bụi, khí thải trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu như bụi, CO, SO₂, NO_x, VOC_s.

3.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

a. Giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, thi công xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt: khối lượng phát sinh 7,5 kg/ngày; thành phần: giấy loại, bao bì đựng thức ăn, nhựa, gỗ...

- Lượng đất bóc hữu cơ thải phát sinh khoảng 2.119,86 m³.

- Chất thải rắn xây dựng phát sinh trong quá trình thi công 0,063 tấn/ngày; gồm các vật liệu xây dựng như các vật liệu xây dựng như bao bì đựng xi măng, cát, xi măng, vữa, gạch đá...

b. Giai đoạn hoạt động:

Chất thải sinh hoạt của 196 người dân trong khu dân cư có thành phần chính gồm: giấy vụn các loại, nilon, bao gói thức ăn thừa, thực phẩm thừa... khối lượng rác thải ước tính khoảng 156,8 kg/ngày.

3.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công bao gồm: ắc quy hỏng, giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại... Khối lượng phát sinh khoảng 11kg/tháng.

3.5. Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công: Tiếng ồn, độ rung phát sinh do hoạt động của máy móc thi công trên công trường, ô tô vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.

+ Tiếng ồn từ hoạt động thi công cho thấy cường độ phát âm có thể đạt tới 80 - 92 dBA ở khoảng cách 8m và suy giảm còn 68 - 85 dBA ở khoảng cách 100m. Như vậy, mức ồn vượt tiêu chuẩn từ 25 - 37 dBA trong thời gian thi công từ 6 - 21 giờ và vượt từ 35- 47 dBA trong thời gian thi công từ 21 - 6 giờ sáng ở khoảng cách 8m.

+ Mức rung từ các phương tiện máy móc, thiết bị thi công đạt tới 75-82 dB không đảm bảo giới hạn cho phép đối với phương tiện thi công trong khoảng cách 10m và suy giảm còn 35,2 - 42,6 dB nằm trong giới hạn cho phép đối với khoảng cách 18m trở lên theo quy định của QCVN 27:2010/BTNMT.

- Giai đoạn hoạt động: Tiếng ồn, độ rung phát sinh do phương tiện đi lại ra vào khu dân cư khi dự án đi vào hoạt động như: xe ô tô, mô tô, xe gắn máy... có lưu lượng dòng xe tập trung giờ cao điểm khoảng 100 xe/h thì mức ồn trung bình

là 66,5 dBA nằm trong giới hạn cho phép đối với khu dân cư quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT là 70 dBA. Như vậy, trong giai đoạn hoạt động tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông ra vào khu dân cư nằm trong mức giới hạn cho phép.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

a. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án:

- Nước thải xây dựng: Toàn bộ nước thải thi công từ được thu gom chung vào 01 hố lắng, sau khi thu gom và lắng cặn tách dầu sẽ được tận dụng để tưới ẩm vật liệu và tưới ẩm nền không phát thải ra ngoài khu vực dự án.

- Nước thải sinh hoạt: Bố trí lắp 02 nhà vệ sinh di động 2 ngăn, dung tích 3m³.

- Nước mưa chảy tràn được dẫn vào hệ thống các rãnh thoát nước tạm thời, sau đó thoát ra kênh thoát nước hiện có ở phía Bắc khu vực dự án và chảy vào điểm tiếp nhận là kênh Lợi Hà.

b. Giai đoạn hoạt động:

- Nước mưa được thu gom vào các rãnh thoát nước trên vỉa hè dọc theo hai bên 03 tuyến đường giao thông nội bộ sau đó chảy vào hệ thống thoát nước mưa quy hoạch của khu vực qua 1 cửa xả ở phía Bắc khu vực dự án và chảy vào điểm tiếp nhận cuối cùng là kênh Lợi Hà.

- Nước thải sinh hoạt của các hộ dân cư sau khi được xử lý sơ bộ, sau đó dẫn vào hệ thống thu gom nước thải thoát ra trạm xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30m³/ngày đêm ở khu đất bãi đỗ xe phía Tây Bắc dự án tại giai đoạn hiện tại để xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT và thoát ra rãnh thoát nước của khu dân cư hiện trạng phía Bắc dự án sau đó thoát ra kênh Lợi Hà. Sau khi trạm xử lý Bạch Cừ với công suất khoảng 15.000m³/ngày.đêm được xây dựng hoàn thiện, toàn bộ nước thải của dự án sẽ được dẫn về trạm xử lý nước thải này để xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT và thoát ra rãnh thoát nước của khu dân cư hiện trạng phía Bắc dự án chảy vào trạm bơm Bạch Cừ, điểm tiếp nhận cuối cùng là sông Đáy.

4.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:

a. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án:

- Khu vực thi công được che chắn bảo vệ bằng hàng rào cảnh giới phạm vi dự án triển khai thi công.

- Phun nước tưới ẩm các khu vực đào đắp trước khi thi công.

- Bố trí bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công đúng quy định, không tập kết bừa bãi.

- Khu vực chứa nguyên vật liệu được che đậy cẩn thận để tránh bụi phát tán và nước cuốn trôi bụi bẩn tích tụ bề mặt vào những ngày mưa.

- Tổ chức tưới nước làm ẩm đường trong công trường, khu vực để cốt liệu.

- Trước khi lưu thông vận chuyển nguyên vật liệu trên đường bộ phải vệ sinh sạch sẽ phương tiện, thùng xe chở phải phủ bạt kín, nắp bên đóng kín không để đất cát rơi xuống đường.

- Bố trí trạm xịt rửa lớp xe: xây dựng 01 trạm xịt rửa lớp xe ngay cổng ra của công trường để xịt rửa lớp xe trước khi ra ngoài.

- Không đưa vào sử dụng các thiết bị quá cũ tạo ra nhiều khói; Sử dụng xe máy thì công có lượng thải khí, bụi và độ ồn thấp hơn giới hạn cho phép và còn niên hạn sử dụng.

- Các phương tiện, thiết bị phải tuân thủ triệt để các tiêu chuẩn và lịch bảo dưỡng để giảm ô nhiễm không khí.

- Bố trí khu vực hàn, cắt kim loại thông thoáng (có thể bố trí quạt để phát tán khói hàn) hạn chế mức độ ảnh hưởng cho công nhân tham gia thi công tại dự án.

- Bố trí luân phiên các công đoạn hàn cắt để tránh tập trung cùng lúc gây ô nhiễm môi trường, hạn chế sử dụng máy hàn ngoài trời nắng gắt.

b. Giai đoạn hoạt động:

- Tiến hành trồng cây xanh nhằm cải thiện môi trường không khí.

- Các hộ dân quét dọn khuôn viên, khu dân cư hàng ngày và tổng vệ sinh hàng tuần đảm bảo trong khu vực luôn thông thoáng, sạch sẽ.

- Tại khu bếp ăn trang bị hệ thống quạt hút gió ngoài, quạt hút gió thải và hệ thống điều hòa đảm bảo không khí được lưu thông và an toàn sức khỏe cho con người.

- Các nắp cống, hố ga được đậy kín để tránh phát tán mùi hôi.

- Các thùng chứa chuyên dụng có nắp đậy để tránh sự phát tán mùi hôi do quá trình phân hủy rác thải.

4.3. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường:

a. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án:

- Chất thải sinh hoạt: hàng ngày được thu gom vào các thùng rác chuyên dụng đặt tại vị trí nhà chỉ huy bằng container tạm. Sau đó đưa về kho chất thải rắn tạm thời diện tích 3m². Chủ dự án sẽ yêu cầu các nhà thầu thi công xây dựng liên hệ với Trung tâm vệ sinh môi trường huyện Hoa Lư để ký hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt phát sinh đem đi xử lý theo quy định.

- Chất thải xây dựng: Rác thải xây dựng khi kết thúc ngày làm việc sẽ được công nhân quét dọn công trường và thu gom thủ công đến kho chứa chất thải rắn tạm thời diện tích 3m². Đối với chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công như bao bì xi măng, rác thải nhựa... nhà thầu thi công sẽ thuê đơn vị có chức năng đến vận chuyển đem đi xử lý theo quy định. Đối với chất thải rắn là đất thừa không

tận dụng được cho các công trình thì sẽ được dùng vào việc tận dụng vào san cos nền trồng cây xanh của một phần diện tích đất khu bãi đỗ xe phía Tây Bắc của dự án, không đổ thải ra ngoài.

b. Giai đoạn hoạt động:

- Đối với khu vực công cộng, đường nội bộ: Tại các vị trí công cộng trong khuôn viên dự án đều bố trí các thùng chứa rác thải sinh hoạt để thuận tiện cho đội vệ sinh thu gom cuối ngày.

- Đối với khu nhà ở: Rác thải sinh hoạt được gom vào các thùng đựng rác và đem ra sân tập kết rác tại các điểm thu gom rác.

Định kỳ đơn vị vệ sinh môi trường của xã Ninh Mỹ sẽ đi thu gom, tập kết rác về vị trí tập kết rác thải của xã để Trung tâm vệ sinh môi trường huyện Hoa Lư thu gom vận chuyển về Nhà máy xử lý rác thải rắn của tỉnh Ninh Bình.

4.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:

a. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án: Tại công trường bố trí khu vực để chất thải nguy hại 3m². Nhà thầu thi công sẽ ký hợp đồng vận chuyển chất thải nguy hại với Công ty có chức năng và chuyên ngành để thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.

b. Giai đoạn hoạt động: Các loại chất thải nguy hại này được thu gom vào các thùng chứa có nắp đậy theo quy định về quản lý chất thải nguy hại. Các loại chất thải nguy hại được phân loại, đựng trong từng thùng riêng. Toàn bộ rác thải nguy hại được phân loại tại nguồn ngay tại nơi phát sinh. Không để chất thải nguy hại với chất thải rắn sinh hoạt thông thường.

4.5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

a. Giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án:

- Trên công trường cần lựa chọn các máy móc thi công có độ ồn thấp.
- Sử dụng các máy móc, thiết bị vận chuyển đạt tiêu chuẩn về môi trường, thường xuyên, định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị, không sử dụng các thiết bị quá cũ kỹ phát sinh tiếng ồn lớn.

- Máy móc sử dụng trong thi công sẽ hoạt động theo đúng công suất thiết kế.
- Hạn chế vận hành đồng thời các thiết bị gây ra tiếng ồn và độ rung.
- Trang bị các thiết bị hạn chế hoặc chống ồn như mũ bảo hiểm, chụp tai cho công nhân thi công tại công trường.

- Dự án không vận hành các máy móc gây ồn trong các thời gian nghỉ ngơi (11h30 - 13h và sau 22h) để tránh gây ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư.

b. Giai đoạn hoạt động:

- Trồng cây xanh trong khuôn viên dự án.

- Các phương tiện ô tô đi lại trong khu dân cư sau 20h đến 5h sáng hôm sau phải hạn chế còi để tránh ảnh hưởng đến khu dân cư.

- Tuyên truyền, nâng cao ý thức trật tự khu vực dân cư.

4.6. Biện pháp giảm thiểu sự cố khác:

a. Phòng ngừa sự cố cháy nổ

- Lập hệ thống biển báo chỉ dẫn đường, an toàn giao thông tại khu vực công trường. Định kỳ bảo dưỡng, kiểm tra an toàn của các thiết bị, máy móc thi công.

- Trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân. Mua bảo hiểm đầy đủ cho công nhân.

- Hạn chế các nguồn dễ phát sinh cháy, nổ như lửa, chập điện, hàn điện, đun nấu, hút thuốc tại công trường.

- Tổ chức cảnh giới và treo biển báo khi sửa chữa điện. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra, thanh tra định kỳ về an toàn điện.

b. Phòng ngừa sự cố điện giật

- Thực hiện nghiêm quy chế quản lý, quy trình an toàn được quy định.

- Trên công trường trang bị đầy đủ thuốc y tế, sơ cứu tối thiểu.

c. Phòng ngừa sự cố tai nạn lao động

- Lập Ban an toàn lao động và bảo vệ môi trường tại công trường.

- Quy định các nội quy làm việc tại công trường.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội quy (an toàn điện, nội quy công trường) cho công nhân bằng nhiều hình thức khác.

- Tổ chức theo dõi tai nạn lao động, xác định kịp thời nguyên nhân tai nạn và áp dụng các biện pháp khắc phục kịp thời.

- Tổ chức cứu chữa các ca tai nạn lao động nhẹ và sơ cứu các ca tai nạn nghiêm trọng trước khi chuyển về bệnh viện.

d. Phòng ngừa sự cố an toàn giao thông

- Kiểm tra kỹ các thông số kỹ thuật và điều kiện an toàn của thiết bị nâng cầu, cơ giới trước khi đưa thiết bị vào hoạt động.

- Lập hệ thống biển báo chỉ dẫn đường, an toàn giao thông tại khu vực công trường.

e. Biện pháp phòng ngừa dịch bệnh

- Chủ dự án yêu cầu chủ thầu xây dựng thực hiện đúng theo các hướng dẫn phòng chống dịch của Nhà nước.

- Công nhân viên được trang bị phương tiện đảm bảo vệ sinh như: găng tay, khẩu trang để đề phòng nhiễm bệnh dịch.

f. Biện pháp giảm thiểu sự cố sụt lún công trình

- Quá trình thi công đảm bảo theo đúng quy định nhằm hạn chế các tác động do sụt lún công trình.

- Theo dõi chế độ dòng chảy, sự ổn định, hư hỏng của công trình.

- Chuẩn bị tốt các phương án và thiết bị ứng cứu khi có sự cố xảy ra, đảm bảo nhanh chóng khắc phục sự cố.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án đầu tư:

Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại: Giám sát tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh; Lịch thu gom chất thải rắn sinh hoạt; Số lượng, chất lượng của các thùng gom rác. Tần suất quan trắc: Giám sát thường xuyên cán bộ giám sát môi trường (trong suốt quá trình thực hiện dự án).

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

6.1. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

- Bố trí khu lưu giữ nguyên vật liệu và thiết bị tại những địa điểm phù hợp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên trong quá trình thi công xây dựng.

- Bụi và khí thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu, đảm bảo đạt QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- Trong quá trình thi công xây dựng Dự án phải có biện pháp giảm thiểu, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn (khu vực thông thường) và QCVN 27:2010/BTNMT (Khu vực thông thường) về độ rung.

- Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng Dự án phải được thu gom và xử lý theo đúng quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Nước thải sinh hoạt của các hộ dân cư sau khi được xử lý sơ bộ, sau đó dẫn vào hệ thống thu gom nước thải thoát ra trạm xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30m³/ngày đêm ở khu đất bãi đỗ xe phía Tây Bắc dự án tại giai đoạn hiện tại để xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT và thoát ra rãnh thoát nước của khu dân cư hiện trạng phía Bắc dự án sau đó thoát ra kênh Lợi Hà. Sau khi trạm xử lý Bạch Cù với công suất khoảng 15.000m³/ngày đêm được xây dựng hoàn thiện, toàn bộ nước thải của dự án sẽ được dẫn về trạm xử lý nước thải này để xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT và thoát ra rãnh thoát nước của khu dân cư hiện trạng phía Bắc dự án chảy vào trạm bơm Bạch Cù, điểm tiếp nhận cuối cùng là sông Đáy.

6.2. Các điều kiện kèm theo:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các sự cố ngập lụt, sụt lún phát sinh do việc xây dựng Dự án; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; tuân thủ các yêu cầu về phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực.

- Thực hiện đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra theo Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

6.3. Chủ Dự án có trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, nổ theo quy định hiện hành.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.